TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH BÌNH THUẬN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do -Hạnh phúc**

Bản án số: **10**/2019/DS-ST.
Ngày: 15/10/2019.
V/v "*Tranh chấp đòi lại tài sản (quyền sử dụng đất)" và "Yêu cầu hủy giấy chứng nhận quyền sử dụng đất".*

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH THUẬN

Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ toạ phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Yến.

Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Bà Lưu Thị Hồng.

2/ Bà Phan Thị Vi Vân.

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Hồng Ngọc Tú - Thư ký Tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Thuận tham gia phiên toà: Bà Phạm Thị Thanh Thủy - Kiểm sát viên (vắng mặt).

Ngày 15 tháng 10 năm 2019 tại Hội trường xử án của Toà án nhân dân huyện Tánh Linh. Xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 67/2019/TLST - DS ngày 23 tháng 5 năm 2019, về việc *"Tranh chấp quyền sử dụng đất" và "Yêu cầu hủy bỏ giấy chứng nhận quyền sử dụng đất"* theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 38/2019/QĐXXST - DS, ngày 16 tháng 9 năm 2019, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Trương Đình X, sinh năm 1969; địa chỉ: Thôn 4, xã N, huyện Tánh Linh, tỉnh Bình Thuận: Có mặt.

Bị đơn (có yêu cầu phản tố): Ông Dương Tấn Q, sinh năm 1937; địa chỉ: Thôn 4, xã N, huyện Tánh Linh, tỉnh Bình Thuận.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Dương Đ, sinh năm 1966; địa chỉ: Thôn 4, xã N, huyện Tánh Linh, tỉnh Bình Thuận: Có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Ủy ban nhân dân huyện Tánh Linh. Do ông Dương Quý B – Phó trưởng Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện Tánh Linh đại diện theo ủy quyền: Có mặt.

- Bà Trương Thị N, sinh năm 1962; ông Trương G, sinh năm 1952; cùng địa chỉ: Thôn 4, xã N, huyện Tánh Linh, tỉnh Bình Thuận.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Trương Đình X, sinh năm 1969; địa chỉ: Thôn 4, xã N, huyện Tánh Linh, tỉnh Bình Thuận: Có mặt.

- Bà Nguyễn Thị K, sinh năm 1931; bà Dương Thị Yến B, sinh năm 1979; cùng địa chỉ: Thôn 4, xã N, huyện Tánh Linh, tỉnh Bình Thuận.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Dương Đ, sinh năm 1966; địa chỉ: Thôn 4, xã N, huyện Tánh Linh, tỉnh Bình Thuận: Có mặt.

Người làm chứng:

-Ông Hồ Tấn B, sinh năm 1970: Vắng mặt.

-Ông Trần Tấn X, sinh năm 1950: Có mặt.

-Ông Nguyễn M, sinh năm 1954: Có mặt.

-Ông Trần Phước Vị sinh năm 1962: Vắng mặt.

-Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1944: Vắng mặt.

- Ông Ngô Văn B, sinh năm 1967;: Có mặt.

-Ông Bùi Ngọc T, sinh năm 1967: Vắng mặt.

Cùng địa chỉ: Thôn 3, xã N, huyện Tánh Linh, tỉnh Bình Thuận.

NỘI DUNG VỤ ÁN

[1] Theo đơn khởi kiện cũng như tại phiên tòa hôm nay, nguyên đơn ông Trương Đình X trình bày:

Tại giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số B745190, ngày 15/7/1994 cấp cho hộ ông Trương N gồm thửa số 462, tờ bản đồ số 17 (diện tích 1.100m^2); thửa số 532, tờ bản đồ số 18 (diện tích 1.540m^2); thửa số 170, tờ bản đồ số 18 (diện tích: 3.450m^2); thửa đất số 554, tờ bản đồ số 18 (diện tích 600m^2). Năm 1999, ông Trương N chết không lập di chúc. Đến ngày 01/7/2005, bà Võ Thị H (vợ ông Trương N) được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền xác định là người đại diện các thành viên trong hộ được quyền tiếp tục sử dụng đất. Đến năm 2014, bà Võ Thị H chết không để lại di chúc. Tại văn bản phân chia tài sản thừa kế vào ngày 12/7/2015, các thành viên trong hộ gia đình ông X thỏa thuận thống nhất phân chia tài sản thừa kế để lại toàn bộ tất cả diện tích đất có trong giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số B745190, ngày 15/7/1994 cho ông Trương Đình X được quyền hưởng thừa kế. Sau đó, ông Trương Đình X liên hệ cơ quan Nhà nước có thẩm quyền xem xét cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất thì phát hiện ông Dương Tấn Q lấn chiếm diện tích 1.650m^2 thuộc một phần thửa đất số 170, tờ bản đồ số 18, giấy chứng nhận quyền sử dụng đất B745190, ngày 15/7/1994. Hiện nay, diện tích đất này ông Q cho con gái là bà Dương Thị Yến B canh tác, sử dụng. Cho nên, ông Trương Đình X khởi kiện yêu cầu ông Dương Tấn

Q và bà Dương Thị Yến B phải trả lại diện tích 1.650m^2 thuộc một phần thửa đất số 170, tờ bản đồ số 18, giấy chứng nhận quyền sử dụng đất B745190, ngày 15/7/1994. Đồng thời, yêu cầu ông Q và bà B phải múc bỏ hết toàn bộ phần đất đã đổ trên diện tích 1.650m^2, để trả lại cho ông Trương Đình X hiện trạng đất như ban đầu.

Đối với yêu cầu của ông Q về việc hủy bỏ giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số B745190, ngày 15/7/1994 đối với thửa đất số 170, tờ bản đồ số 18 thì ông Trương Đình X không chấp nhận. Ông X cho rằng: Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất này được Ủy ban nhân dân huyện Tánh Linh cấp là đúng trình tự thủ tục và phù hợp với Luật đất đai. Trường hợp ông Dương Tấn Q cho rằng, diện tích đất đang tranh chấp do gia đình ông Q khai hoang trước năm 1992 là không có cơ sở. Do vào năm 1993, Ủy ban nhân dân huyện Tánh Linh ban hành Quyết định số 08, 03/02/1993 về việc triển khai kiểm tra, thực hiện quản lý sử dụng đất trên toàn huyện với nội dung "yêu cầu toàn thể hộ gia đình cá nhân có đất khai hoang, phục hóa trước năm 1993 đang sử dụng thì phải kê khai đăng ký". Ông Q xác định diện tích 1.650m^2 do mình khai hoang trước năm 1992; khi Ủy ban nhân dân huyện tánh Linh cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho gia đình ông Trương N thì tại sao ông Q không phát hiện và không có ý kiến gì đối với cơ quan chức năng chỉnh lý kịp thời.

[2] Tại các biên bản lấy lời khai, đơn phản tố cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị đơn – ông Dương Tấn Q. Do ông Dương Đ là người đại diện theo ủy quyền trình bày:

Vào năm 1992, gia đình ông Dương Tấn Q tiến hành khai hoang và sử dụng một diện tích đất khoảng 2.000m^2 giáp ranh, liền kề với diện tích đất của gia đình ông Trương N tại thôn 4, xã N, huyện Tánh Linh. Trong thời gian này, ông Dương Tấn Q sử dụng ổn định và không phát sinh tranh chấp gì với ai. Đến ngày 26/7/2018 khi ông X khởi kiện thì ông Q phát hiện diện tích đất này nằm trong giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đã cấp cho hộ ông Trương N. Ông Q cho rằng: Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đã cho ông Trương N là không đúng đối tượng, không phù hợp với thực tế của người sử dụng đất. Cho nên, ông Dương Tấn Q không đồng ý với yêu cầu khởi kiện của ông Trương Đình X về việc yêu cầu ông Q, bà Bích phải trả lại diện tích 1.650m^2 và múc bỏ hết toàn bộ phần đất đã đổ trên diện tích 1.650m^2, để trả lại cho ông Trương Đình X hiện trạng đất như ban đầu.

Ông Q cho rằng diện tích đất tranh chấp thuộc quyền sử dụng của ông Q. Cho nên, trong giai đoạn giải quyết vụ án, ông Q đã làm đơn khởi kiện yêu cầu hủy bỏ một phần giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đối với thửa đất số số 170, tờ bản đồ số 18, giấy chứng nhận quyền sử dụng đất B745790, ngày 15/7/1994 đã cấp cho hộ ông Trương N

[3] Đại diện theo ủy quyền của Ủy ban nhân dân huyện Tánh Linh – ông Dương Quý B trình bày:

Thời điểm năm 1994, khi cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất việc đo đạc chủ yếu bằng phương pháp thủ công, quy định chưa chặt chẽ nên có nhiều sai sót; không có thủ tục công khai; không lấy chữ ký của người giáp ranh. Ngoài ra, có nhiều

trường hợp khi đo đạc, cán bộ đo đạc đã gộp chung đất của hai chủ sử dụng thành một thửa đất do ranh giới không rõ ràng. Từ đó, đề nghị cấp giấy chứng nhận không đúng đối tượng sử dụng đất. Trường hợp, có căn căn cứ chứng minh diện tích đất thuộc một phần thửa số 170 mà các bên đang tranh chấp; do ông Dương Tấn Q - bị đơn trong vụ án là người trực tiếp khai hoang, sử dụng đất ổn định liên tục từ thời điểm khai hoang cho đến nay thì việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho ông Trương N là có sai sót.

Hiện nay, ông Dương Tấn Q yêu cầu hủy bỏ giấy chứng nhận quyền sử dụng đất này thì Ủy ban nhân dân huyện Tánh Linh đề nghị Tòa án xem xét, đánh giá các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thu thập để giải quyết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp có chứng cứ, Tòa án xem xét hủy bỏ kết quả cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đối thửa đất số 170, tờ bản đồ số 18 tại giấy chứng nhận quyền sử dụng đất B 745190, ngày 15/7/1994 đã cấp cho ông Trương N thì Ủy ban nhân dân huyện Tánh Linh sẽ xem xét cấp lại giấy chứng nhận quyền sử dụng đất theo đúng hiện trạng và đối tượng sử dụng.

[4] *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Trương G, bà bà Trương Thị N – Người đại diện theo ủy quyền - ông Trương Đình X trình bày:* Thống nhất với phần trình bày của ông Trương Đình X và không có yêu cầu gì khác.

[5] *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Thị K, bà Dương Thị Yến B - Người đại diện theo ủy quyền ông Dương Đ trình bày:* Thống nhất với phần trình bày của ông Dương Đ là người đại diện theo ủy quyền và không có yêu cầu gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

1] Về thủ tục tố tụng: Toà án đã triệu tập hợp lệ ông Hồ Tấn B, ông Trần Phước V, bà Nguyễn Thị H, ông Bùi Ngọc T, ông Nguyễn Đình H là những người làm chứng tham gia tố tụng tại phiên tòa. Thế nhưng, những người làm chứng này đã vắng mặt. Tại phiên tòa, các đương sự không đề nghị Hội đồng xét xử hoãn phiên tòa vì vắng mặt những người làm chứng. Xét thấy: Trong giai đoạn giải quyết vụ án, Tòa án đã tiến hành lấy lời khai của những người làm chứng thể hiện tại các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Căn cứ vào quy định tại Điều 229 BLTTDS, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt những người làm chứng là phù hợp.

[2] Về quan hệ tranh chấp:

Ông Trương Đình X khởi kiện yêu cầu ông Dương Tấn Q, bà Dương Thị Yến B phải trả lại diện tích 1.650m^2 tại thôn 4, xã N, huyện Tánh Linh, tỉnh Bình Thuận thuộc một phần thửa đất số 170, tờ bản đồ số 18 tại giấy chứng nhận quyền sử dụng đất B 745190, ngày 15/7/1994 và múc bỏ hết toàn bộ phần đất đã đổ trên diện tích 1.650m^2, để trả lại cho ông Trương Đình X hiện trạng đất như ban đầu. Ông Q, bà Bích không đồng ý với yêu cầu của ông Trương Đình X. Ông Dương Tấn Q làm đơn khởi kiện phản tố đề nghị hủy bỏ một phần giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số B 745190, ngày 15/7/1994 đối với thửa đất số 170, tờ bản đồ số 18 đã cấp cho hộ ông

Trương N. Ngoài ra, các đương sự không còn yêu cầu gì khác. Do đó, Hội đồng xét xử xác định quan hệ pháp luật tranh chấp trong vụ án này là "Tranh chấp quyền sử dụng đất (kiện đòi tài sản); Yêu cầu hủy bỏ giấy chứng nhận quyền sử dụng đất" theo quy định tại Điều 26 ; Điều 34 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[3] Đối với yêu cầu khởi kiện của ông Dương Tấn Q về việc hủy bỏ một phần giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số B 745190, ngày 15/7/1994.

Căn cứ vào mảnh chỉnh lý khu đất ngày 10/5/2019 của Chi nhánh Văn phòng đăng ký Tánh Linh xác định diện tích đất các đương sự tranh chấp là 1.650m^2 thuộc thửa đất số 544, tờ bản đồ số 85. Trong giai đoạn giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa, ông Trương Đình X và ông Dương Đ đều thống nhất diện tích tranh chấp là 1.650m^2. Tại công văn số 1114/CNVPĐKĐĐ, ngày 13/5/2019 của Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai Tánh Linh (bút lục 168) xác định "Qua kiểm tra, đối chiếu bản đồ địa chính và bản đồ 299 xã N cho thấy: Thửa đất số 544, tờ bản đồ địa chính số 85 theo bản đồ 299, diện tích 1.650m^2 đất thuộc thửa số 170, tờ bản đồ số 18, giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số B745190, ngày 15/7/1994 cấp cho hộ ông Trương N".

Tại công văn số: 220/UBND – NC, ngày 18/02/2019 của Ủy ban nhân dân huyện Tánh Linh về việc phúc đáp Công văn số 1267/CV – CCTTTL ngày 17/12/2018 của Tòa án nhân dân huyện Tánh Linh xác định " Theo nội dung thể hiện tại Công văn số: 1267/CV – CCTTTL, ngày 17/12/2018 của Tòa án nhân dân huyện Tánh Linh và Công văn số 14/UBND, ngày 15/01/2019 của Ủy ban nhân dân xã N thì diện tích khoảng 2000m^2 tại thửa đất số 170 và 554, tờ bản đồ số 18 tại thôn 4, xã N do ông Dương Tấn Q khai hoang, sử dụng ổn định liên tục từ năm 1992 đến nay; thực tế gia đình ông Trương N từ trước đến nay không sử dụng diện tích đất này. Do đó, việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đối với diện tích đất cho hộ ông Trương N là không đúng đối tượng, không phù hợp với thực tế sử dụng đất nên phải xem xét hủy bỏ kết quả cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất".

Tại phiên tòa, ông Dương Quý B đại diện theo ủy quyền của Ủy ban nhân dân huyện Tánh Linh trình bày: Nếu có căn cứ xác định diện tích tranh chấp 1.650m^2 do ông Q khai hoang, sử dụng ổn định từ trước đến nay thì đề nghị Hội đồng xét xét xử xem xét hủy bỏ kết quả giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đã cấp cho hộ ông Trương N đối với thửa số 170.

Căn cứ lời khai của những người làm chứng bà Nguyễn Thị H, ông Ngô Văn B, ông Trần Phước V, ông Nguyễn Đình H, ông Nguyễn M, ông Trần Tấn X thể hiện tại các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án cũng như tại phiên tòa đều xác định: Diện tích đất đang tranh chấp giữa ông Trương Đình X và ông Dương Tấn Q là do ông Q khai phá, canh tác và sử dụng ổn định từ thời điểm năm 1992 cho đến nay. Gia đình ông Trương Đình X không canh tác, sử dụng phần diện tích đất này.

Tại phiên tòa hôm nay, ông Trương Đình X thừa nhận: Diện tích đất đang tranh chấp giữa các bên, từ năm 1994 cho đến nay gia đình ông X không trực tiếp sử dụng mà diện tích đất này do ông Q canh tác, sử dụng. Trong khi đó, gia đình ông X vẫn sử

dụng phần diện tích đất liền kề diện tích đất tranh chấp. Thế nhưng, ông X nghĩ diện tích đất này đã được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho gia đình ông Q nên không có ý kiến gì. Tại thời điểm năm 1995, ông Trương Đình X là người trực tiếp canh tác, sử dụng các diện tích đất đã được cấp cho gia đình ông X. Thế nhưng, ông X cũng không phát hiện diện tích đất ông Q đang sử dụng nằm trong giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đã cấp cho hộ ông Trương N. Đến năm 2015, ông Trương Đình X liên hệ cơ quan Nhà nước có thẩm quyền để cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất thì phát hiện diện tích đất ông Q đang sử dụng nằm trong thửa đất số 170 đã được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho hộ ông Trương N. Cho nên, ông X cho rằng, ông Dương Tấn Q đã lấn chiếm và sử dụng diện tích đất này từ năm 1995 cho đến nay. Do đó, ông Trương Đình X đề nghị ông Q, bà B phải trả lại diện tích 1.650m^2.

Xét thấy: Mặc dù, diện tích 1.650m^2 đang tranh chấp nằm trong thửa đất số 170, tờ bản tờ bản đồ số 18, giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số B745190, ngày 15/7/1994 cấp cho hộ ông Trương N.Thế nhưng, căn cứ vào lời khai của những người làm chứng trong vụ án xác định: Ông Dương Tấn Q là người trực tiếp khai hoang và sử dụng đất liên tục, ổn định và các bên không xảy ra tranh chấp gì. Ông Trương Đình X cũng là thành viên trong hộ gia đình và là người trực tiếp sử dụng đất giáp ranh liền kề diện tích đất tranh chấp; thế nhưng, ông X cũng không có ý kiến gì về việc ông Q sử dụng diện tích 1.650m^2 . Ông X cũng xác định diện tích đất tranh chấp, gia đình ông X không canh tác, sử dụng từ năm 1994 cho đến nay. Trong khi đó, ông Q xác định: Diện tích 1.650m^2 do gia đình ông Q sử dụng từ năm 1992 cho đến nay. Ông Trương Đình X không cung cấp được chứng cứ gì, chứng minh ông Q lấn chiếm và sử dụng diện tích 1.650m^2 từ năm 1994 cho đến nay. Như vậy, có đủ căn cứ xác định diện tích 1.650m^2 các bên đang tranh chấp, có nguồn gốc do ông Dương Tấn Q trực tiếp khai hoang, canh tác và sử dụng liên tục, ổn định từ năm 1992 cho đến nay. Cho nên, Ủy ban nhân dân huyện Tánh Linh cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho ông Trương N đối với thửa đất số 170 là không đúng đối tượng sử dụng đất. Tại phiên tòa, đại diện Ủy ban nhân dân huyện Tánh Linh trình bày: Nếu có căn cứ xác định diện tích đất này do ông Q khai hoang và sử dụng từ trước đến này thì đề nghị Hội đồng xét xử xem xét hủy bỏ kết quả giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số số B745190, ngày 15/7/1994 cấp cho hộ ông Trương N đối với thửa số 170, tờ bản đồ số 18. Do đó, có đủ căn cứ chấp nhận yêu cầu phản tố của ông Dương Tấn Q về việc hủy bỏ một phần giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số B745190, ngày 15/7/1994 đối với thửa đất số 170, tờ bản đồ số 18. Cho nên, cần hủy bỏ kết quả giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số B745190, ngày 15/7/1994 đối với thửa đất số 170, tờ bản đồ số 18 đã cấp cho hộ ông Trương N là phù hợp.

[4] Xét về yêu cầu khởi kiện của ông Trương Đình X về việc buộc ông Dương Tấn Q và bà Dương Thị Yến B phải trả lại diện tích 1.650m^2 tại thôn 4, xã N, huyện Tánh Linh, tỉnh Bình Thuận:

Do có căn cứ chấp nhận yêu cầu của ông Dương Tấn Q về việc hủy bỏ kết quả giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số B745190, ngày 15/7/1994 đối với thửa đất số

170 đã cấp cho hộ ông Trương N. Cho nên, diện tích đất 1.650m^2 đang tranh chấp không thuộc quyền sử dụng của gia đình ông Trương N. Vì vậy, ông Trương Đình X cho rằng ông Dương Tấn Q lấn chiếm diện tích 1.650m^2 thuộc một phần thửa đất số 170 đã được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho hộ ông Trương N là không có căn cứ chấp nhận. Do đó, cần bác yêu cầu của ông Trương Đình X về việc yêu cầu ông Q, bà Bích phải trả lại diện tích 1.650m^2 và yêu cầu múc bỏ hết toàn bộ phần đất đã đổ trên diện tích 1.650m^2, để trả lại cho ông Trương Đình X hiện trạng đất như ban đầu là phù hợp với quy định tại Điều 158, 166 BLDS năm 2015.

[5] Về chi phí tố tụng:

Trong quá trình giải quyết vụ án, ông Trương Đình X nộp 500.000đ tiền chi phí thẩm định tại chỗ và 3.247.000đ tiền chi phí đo đạc diện tích đất tranh chấp. Tại phiên tòa, ông Trương Đình X không có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xét đến.

[6] Về án phí:

- Đối với yêu cầu khởi kiện của ông Trương Đình X không được chấp nhận nên ông X phải chịu án phí dân sự theo quy định tại Điều 147 – BLTTDS và Nghị quyết về án phí, lệ phí Tòa án.

- Đối với yêu cầu khởi kiện của ông Dương Tấn Q về việc hủy bỏ một phần giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của hộ ông Trương N được chấp nhận nên UBND huyện Tánh Linh phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 147 – BLTTDS và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào:

- Điều 26; Điều 34, Điều 37, Điều 146, 147, Điều 229 BLTTDS;

- Các Điều 158, 166 BLDS năm 2015;

- Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

- Bác yêu cầu khởi kiện của ông Trương Đình X về việc buộc ông Dương Tấn Q, bà Dương Thị Yến B phải trả lại diện tích 1.650m^2 tại Thôn 4, xã N, huyện Tánh Linh thuộc một phần thửa đất số 170, tờ bản đồ số 18, giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số B745190, ngày 15/7/1994. (Theo mảnh chỉnh lý khu đất, ngày 10/5/2019 của Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai Tánh Linh xác định là thửa đất số 544, tờ số 85. (Kèm theo mảnh chỉnh lý khu đất, ngày 10/5/2019).

- Chấp nhận yêu cầu phản tố của ông Dương Tấn Q về việc yêu cầu hủy bỏ một phần giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số: B745190, ngày 15/7/1994 cấp hộ Trương N.

+ Hủy bỏ kết quả cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số B745190, ngày 15/7/1994 đối với thửa đất số 170, tờ bản đồ số 18 đã cấp cho hộ ông Trương N (ngày 01/7/2015 Phòng Tài nguyên – Môi trường huyện Tánh Linh quyết định bà Võ Thị Hường được đại diện hộ gia đình tiếp tục sử dụng 6.690m^2 có trong giấy chứng nhận).

Ông Dương Tấn Q có trách nhiệm liên hệ cơ quan Nhà nước có thẩm quyền để xem xét làm thủ tục cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất theo quy định.

Về án phí:

- Ông Trương Đình X phải nộp 300.000đ án phí DS/ST, sung công quỹ Nhà nước. Nhưng được trừ vào số tiền 2.000.000đ mà ông X đã nộp tại biên lại thu tiền tạm ứng án phí số N 0012748, ngày 30/7/2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tánh Linh.

Hoàn trả lại cho ông Trương Đình X số tiền 1.700.000đ.

Ủy ban nhân dân huyện Tánh Linh phải nộp 300.000đ án phí, sung công quỹ Nhà nước.

Án xử sơ thẩm. Nguyên đơn, bị đơn, người có quyền, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (15/10/2019). (đã giải thích quyền kháng cáo)

Nơi nhận:
- Các đương sự……;
- TAND cấp cao tại TP.HCM
- VKSND tỉnh Bình Thuận;
- CC. Thi hành án DS;
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Yến